

**THỰC TRẠNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT TRONG
TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO
Ở CÁC TRUNG TÂM VĂN HÓA ĐÔ THỊ**

Đặng Văn Dũng⁽¹⁾

Tóm tắt:

Thông qua kết quả điều tra xã hội học và kết quả phỏng vấn, tác giả đã xác định được thực trạng phân biệt đối xử với người khuyết tật (NKT) trong tập luyện TDTT ở các trung tâm văn hóa đô thị. Đây là cơ sở khoa học quan trọng cho việc đề ra các chính sách và giải pháp phát triển TDTT thích ứng cho NKT tại các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030.

Từ khóa: Phân biệt đối xử, người khuyết tật, thể dục thể thao.

**Discrimination against people with disabilities (PWDs)
at sports centers in urban cultural centers**

Summary:

Through sociological investigation and interviews, the topic has identified the reality of discrimination against PWDs at sports centers in urban cultural centers. This is an important scientific basis for formulating policies and solutions to develop adaptive sports for people with disabilities in urban cultural centers by 2030.

Keywords: Discrimination, people with disabilities, physical training and sports.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Kỳ thị và phân biệt đối xử với NKT là hành vi xa lánh, từ chối, ngược đãi, phi báng, có thành kiến hoặc hạn chế quyền của NKT vì lý do khuyết tật của người đó [5]. NKT cũng như bao nhiêu người bình thường khác, họ cũng được pháp luật quy định về quyền con người, NKT có những quyền cơ bản của công dân. Không chỉ có vậy, NKT còn được pháp luật quy định là được bình đẳng tham gia vào các hoạt động xã hội mà không phải chịu bất kì sự kì thị và phân biệt đối xử nào của xã hội.

Đảng và Nhà nước ta luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để NKT thực hiện bình đẳng các quyền về kinh tế, văn hóa, chính trị.... để NKT sớm hòa nhập cộng đồng. Tuy nhiên, trên thực tế NKT vẫn chưa thể hòa nhập với cộng đồng, với xã hội bởi phần lớn những NKT còn bị phân biệt, kì thị.

Nguyên nhân chính làm NKT chưa thể hòa nhập tốt với xã hội nằm ở sự kỳ thị, phân biệt đối xử với họ. Để thay đổi nhận thức, thái độ ứng

xử của cộng đồng đối với vấn đề NKT không phải là điều đơn giản, mà đòi hỏi những nỗ lực thay đổi từ tất cả các thành phần xã hội [3].

Chính vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng phân biệt đối xử với NKT trong tập luyện TDTT ở các trung tâm văn hóa đô thị được xác định là vấn đề mang tính cấp thiết. Đây là một trong những nội dung nghiên cứu của đề tài KH&CN cấp quốc gia: "Chính sách và giải pháp thích ứng đối với NKT trong hoạt động thể dục thể thao ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030", mã số: KX.01.38/16-20.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp chủ yếu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp điều tra xã hội học.

Thực trạng phân biệt đối xử với NKT trong tập luyện TDTT ở các trung tâm văn hóa đô thị được xác định dựa trên kết quả khảo sát của đề tài KX.01.38/16-20 với mẫu điều tra được xác định theo phương pháp chọn mẫu đa cấp, kết

⁽¹⁾PGS-TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: dangvandungtdtt@gmail.com



Cả nước có 7% dân số 2 tuổi trở lên (khoảng 6,2 triệu người) là người khuyết tật.

Ảnh minh họa (Nguồn: CPV)

Bảng 1. Tình trạng phân biệt đối xử với NKT trong tập luyện TDDT (n=704)

Đánh giá của NKT	Các dạng khuyết tật						Trung bình
	Khuyết tật vận động	Khuyết tật nghe, nói	Khuyết tật nhìn	Khuyết tật thần kinh, tâm thần	Khuyết tật trí tuệ	Khuyết tật khác	
Có phân biệt đối xử (%)	0.29	0	0	1.16	2.74	0	0.7
Không phân biệt đối xử (%)	99.71	100	100	98.84	97.26	100	99.3

hợp chọn mẫu điển hình với chọn mẫu ngẫu nhiên nhiều cấp để lựa chọn địa bàn và đối tượng điều tra. Thời gian điều tra được tiến hành từ tháng 11/2019 đến tháng 4/2020.

Các thông tin nghiên cứu được thu thập trên 704 NKT ở độ tuổi từ 14 – 60 (với các dạng khuyết tật). Ngoài ra, thông tin bổ sung còn được khai thác từ đại diện gia đình NKT.

Địa bàn nghiên cứu được tiến hành ở 7 tỉnh, thành phố (Điện Biên; Hà Nội; Nghệ An; Đà Nẵng; Đắk Lắk; TP. Hồ Chí Minh; Kiên Giang), với 14 xã, phường đại diện cho các loại đô thị.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Tập luyện TDDT là một trong những phương pháp tốt để NKT dễ dàng hòa nhập cộng đồng, xóa bỏ đi rào cản về mặt tâm lý, nhận thấy giá trị của bản thân khi họ cũng có thể làm tốt những việc mà người không khuyết tật làm được. Các phòng tập, trung tâm TDDT hiện nay

**Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài KX.01.38/16-20 [1]*

cũng rất tạo điều kiện hỗ trợ và khuyến khích NKT tham gia luyện tập. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại hiện tượng phân biệt đối xử với NKT.

Kết quả khảo sát thực trạng phân biệt đối xử với NKT trong tập luyện TDDT ở các trung tâm văn hóa đô thị được trình bày ở bảng 1.

Kết quả ở bảng 1 cho thấy, có 99,3% NKT không bị phân biệt đối xử trong quá trình tập luyện TDDT. Tuy nhiên vẫn còn 0,7% NKT bị phân biệt đối xử khi tham gia hoạt động TDDT, tình trạng này xảy ra với một số nhóm khuyết tật như: khuyết tật vận động (0,29%); khuyết tật thần kinh, tâm thần (1,16%); khuyết tật trí tuệ (2,74%). Ở đây, mặc dù con số là rất nhỏ, song nó cũng thể hiện tình trạng phân biệt đối xử với NKT vẫn còn tồn tại trong hoạt động TDDT [2].

Kết quả này hoàn toàn phù hợp với xu hướng chung trong kết quả nghiên cứu về việc thay đổi kỳ thị, phân biệt đối xử và nhận thức đối với NKT (thời điểm năm 2009 và 2019) của Trung



Thể dục thể thao là biện pháp hữu hiệu giúp NKT hòa nhập với cộng đồng

tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng, đó là tình trạng phân biệt đối xử và kỳ thị NKT đã giảm ở hầu hết các mặt của đời sống xã hội [4]..

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự kỳ thị và phân biệt đối xử với NKT, trong đó cơ bản từ nhận thức khái niệm khuyết tật. Do vậy, để nâng cao chất lượng cuộc sống của NKT thì không thể chỉ dừng lại ở việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng mà phải xóa bỏ được các rào cản đối với NKT, trong đó có tư tưởng kỳ thị NKT. Từ đó, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cá nhân, gia đình và xã hội đối với người khuyết tật, giảm thiểu sự kỳ thị và phân biệt đối xử, giúp NKT chủ động hòa nhập, có cơ hội tham gia một cách bình đẳng các hoạt động của xã hội, trong đó có hoạt động TDDT.

KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu đã xác định được tình trạng phân biệt đối xử với NKT trong tập luyện TDDT ở các trung tâm văn hóa đô thị vẫn còn tồn tại, song chiếm tỷ lệ rất thấp (0,7%). Tình trạng phân biệt đối xử tập chung chủ yếu ở nhóm khuyết tật trí tuệ (2,74%), khuyết tật thần kinh, tâm thần (1,16%) và khuyết tật vận động (0,29%). Đây là cơ sở khoa học quan trọng cho việc đề ra các chính sách và giải pháp phát triển TDDT thích ứng cho NKT tại các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo khảo sát đề tài: "Chính sách và giải pháp thích ứng đối với NKT trong hoạt động thể dục thể thao ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030", *Đề tài KH&CN cấp quốc gia, Mã số: KX.01.38/16-20*.
2. Báo cáo tổng hợp đề tài: "Chính sách và giải pháp thích ứng đối với NKT trong hoạt động thể dục thể thao ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030", *Đề tài KH&CN cấp quốc gia, Mã số: KX.01.38/16-20*.
3. Đinh Thùy Dung (2021), *Nguyên nhân và hậu quả của việc kỳ thị và phân biệt đối xử với người khuyết tật* (Nguồn: <https://luatduonggia.vn/nguyen-nhan-va-hau-qua-cua-viec-ky-thi-va-phan-biet-doi-xu-voi-nguoi-khuyet-tat/>).
4. Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng (2019), *Tổng kết so sánh 10 năm về kỳ thị, phân biệt đối xử và nhận thức đối với người khuyết tật* (Nguồn: <https://acdc.vn/vi/bai-viet/431-so-sanh-10-nam-ve-ky-thi-phan-biet-doi-xu-va-nhan-thuc-doi-voi-nguoi-khuyet-tat.html>).
5. Quốc Hội, *Lệnh người khuyết tật 2010 (số 51/2010/QH12)*.

(Bài nộp ngày 9/3/2022, phản biện ngày 22/3/2022, duyệt in ngày 6/5/2022)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Chủ tịch Hồ Chí Minh với những sự kiện lịch sử quan trọng của Ngày thể thao Việt Nam

BÀI BÁO KHOA HỌC

7. Nguyễn Thị Hồng Liên

Đánh giá hiệu quả tác động của chính sách phát triển thể dục thể thao cho mọi người đến kinh tế và xã hội

12. Đặng Văn Dũng

Thực trạng phân biệt đối xử với người khuyết tật trong tập luyện thể dục thể thao ở các Trung tâm văn hóa đô thị

15. Vũ Quỳnh Như; Trần Ngọc Dũng; Chu Vương Thìn

Thực trạng và định hướng đào tạo cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Điện kinh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu xã hội đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

21. Đặng Hoài An; Nguyễn Như Quỳnh

Thực trạng công tác quản lý học tập của vận động viên tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

26. Nguyễn Văn Phúc; Phan Hoàng Lan

Thực trạng hiệu quả quảng bá, tư vấn tuyển sinh đại học chính quy của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

31. Đinh Khánh Thu; Vũ Bá Mỹ; Lưu Thị Như Quỳnh

Giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

36. Phạm Đức Viễn; Nguyễn Xuân Thuyết

Thực trạng các yếu tố bảo đảm thực hiện chương trình đào tạo cử nhân ngành giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

41. Nguyễn Văn Long

Giải pháp tập luyện ngoại khóa các môn học thực hành Điện kinh cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

44. Ngô Mạnh Cường

Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

49. Lê Đức Long

Xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

54. Nguyễn Mạnh Toàn

Thực trạng dạy học môn học Quần vợt đối với sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

60. Phùng Xuân Dũng; Hà Hoài Phong

Ứng dụng trò chơi vận động nhằm phát triển thể lực cho học sinh khối 10 Trường Trung học phổ thông Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

64. Lương Thị Ánh Ngọc; Lê Ngọc Nguyên

Thực trạng thể lực chuyên môn của nam vận động viên Muay cầu lạc bộ Tây Thạnh

68. Nguyễn Ngọc Ánh

Thực trạng kỹ thuật đập bóng lao ngắn của Đội tuyển Bóng chuyền nam Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

71. Lê Thị Tuyết Thương

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam thăm và kiểm tra công tác chuẩn bị SEA Games 31 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

74. Trần Văn Khôi

Kế hoạch hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025

77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Văn Hiếu

Bài tập tạ tay tại nhà

80. Thể lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

President Ho Chi Minh and important historical events of Vietnam Sports Day

ARTICLES

34. Nguyen Thi Hong Lien

Evaluating the effectiveness of sports for human development policies on the economy and society

12. Dang Van Dung

Discrimination against people with disabilities (PWDs) at sports centers in urban cultural centers

15. Vu Quynh Nhu; Tran Ngoc Dung; Chu Vuong Thin

Current status and educational orientation of Sports Bachelor in Athletics at Bac Ninh Sports University social in order to satisfy society's demand by 2025 with a vision to 2030

21. Dang Hoai An; Nguyen Nhu Quynh

Actual situation of athletes' learning management at the Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

26. Nguyen Van Phuc; Phan Hoang Lan

Actual effectiveness in advertising, promoting and consulting works for regular college admissions of Bac Ninh Sports University

31. Đinh Khanh Thu; Vu Ba My; Luu Thi Nhu Quynh

Solutions to create a cultural environment at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

36. Pham Duc Vien; Nguyen Xuan Thuyet

The current situation of factors ensuring the content implementation of the PE Bachelor's training program at Tay Bac University

41. Nguyen Van Long

Choosing solutions to practice Athletics extracurricular activities for students at Danang Sports University

44. Ngo Manh Cuong

Actual situation of student's extracurricular sports activities at Information and Communication Technology University - Thai Nguyen University

49. Le Duc Long

Developing an initial swimming teaching program in order to prevent drown accident for primary students in Bac Ninh province

54. Nguyen Manh Toan

Evaluate the current situation of tennis teaching methodology for students at Hanoi University of Physical Education and Sports

60. Phung Xuan Dung; Ha Hoai Phong

Research on some physical games to develop general fitness for grade-10 students at Loc Thanh High School, Bao Lam District, Lam Dong Province

64. Luong Thi Anh Ngoc; Le Ngoc Nguyen

Current status of professional fitness of male Muay athletes of Tay Thanh club

68. Nguyen Ngoc Anh

Actual situation of short-distance ball-hitting technique of Men Volleyball Team at the Bac Ninh Sports University

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Le Thi Tuyet Thuong

Deputy Prime Minister Vu Duc Dam visited and examined the preparation progress for the 31st SEA Games at Bac Ninh Sports University

74. Tran Van Khoi

The plan to instruct residents to practice sports and improve health, develop stature, physical strength, prevent and fight diseases in the 2021-2025 period

77. Pham Tuan Dung; Nguyen Van Hieu

Arm dumbbell exercises at home

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 2-2022
(69)

